

Số: 26/2022/QĐST - HNGĐ

Bạch Thông, ngày 08 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 28/2022/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bàn Thị C** - Sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị đơn: Anh **Triệu Đức L** - Sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bàn Thị C và anh Triệu Đức L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bàn Thị C và anh Triệu Đức L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung là Triệu Hải Y, sinh ngày 23 tháng 01 năm 2018 cho chị Bàn Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi; giao con chung là Triệu Đức T, sinh ngày 02 tháng 11 năm 2011 cho anh Triệu Đức L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, chị Bàn Thị C và anh Triệu Đức L có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Bàn Thị C và anh Triệu Đức L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

2.4. Về tài sản chung: Chị Bàn Thị C và anh Triệu Đức L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Chị Bàn Thị C và anh Triệu Đức L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6. Về án phí: Chị Bàn Thị C và anh Triệu Đức L được miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Bạch Thông;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bạch Thông;
- Các đương sự;
- UBND xã C, huyện B (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Doanh

